

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ĐƯỜNG CƠ SỞ TRONG LUẬT BIỂN QUỐC TẾ VÀ TUYÊN BỐ CỦA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM VỀ ĐƯỜNG CƠ SỞ

■ Chi cục Biển và Hải đảo

Công ước Luật Biển năm 1982 của Liên hợp quốc (thường được gọi tắt là Công ước Luật Biển năm 1982) được thông qua tại thành phố Môn-tê-gô-bay của Gia-mai-ca vào ngày 10/12/1982. Công ước đã có hiệu lực và hiện nay có 161 thành viên tham gia, trong đó có các nước ven Biển Đông là Việt Nam, Trung Quốc, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, In-đô-nê-xi-a, Sin-ga-po và Bru-nây.

Theo quy định tại điều 5 và điều 7 Công ước Luật Biển năm 1982, các quốc gia ven biển có hai phương pháp để xác định đường cơ sở, đó là phương pháp đường cơ sở thông thường và đường cơ sở phương pháp thẳng, cụ thể:

+ Đường cơ sở thông thường áp dụng với các quốc gia có bờ biển thẳng, bằng phẳng, không có các đoạn lồi lõm ven bờ và ngăn nước thủy triều xuống thấp thể hiện rõ ràng và đường cơ sở được vạch vào ngăn nước thủy triều xuống thấp nhất dọc theo hướng chung của bờ biển.

+ Đường cơ sở thẳng được áp dụng đối với các quốc gia có bờ biển thuộc ba trường hợp sau đây: Ở những nơi bờ biển khúc khuỷu, bị khoét sâu và lõm; ở những nơi có một chuỗi đảo nằm sát ngay và chạy dọc theo bờ biển; ở những nơi có các điều kiện thiên nhiên đặc biệt gây ra sự không ổn định của bờ biển như sự hiện diện của các châu thổ. Trong trường hợp này, đường cơ sở được xác định là đường thẳng gần khúc nối các điểm xa nhất của các đảo ven bờ, của các mũi, các đỉnh chạy dọc theo chiều hướng chung của bờ biển lại với nhau để tạo thành đường cơ sở để tính chiều rộng lãnh hải.

Căn cứ Công ước Luật Biển năm 1982; căn cứ theo thực tế địa hình bờ biển Việt Nam; thực hiện Điểm 1 trong Tuyên bố ngày 12/5/1977 của Chính phủ nước Cộng hoà XHCN Việt



Nam về lãnh hải, vùng tiếp giáp, vùng đặc quyền về kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chuẩn y, ngày 12/11/1982, Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã tuyên bố về đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam. Theo tuyên bố này, đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải của lục địa Việt Nam là hệ thống đường cơ sở thẳng gãy khúc nối liền các đảo, mũi nhô xa nhất dọc theo bờ biển qua 11 điểm thành 10 đoạn thẳng xuất phát từ đường thẳng nối liền đảo Thổ Chu (tỉnh Kiên Giang) và đảo Poulo Wai (thuộc Cam-pu-chia); trong 11 điểm xác định, chỉ có 1 điểm duy nhất chúng ta xác định theo phương pháp đường cơ sở thông thường là điểm A8 (tại mũi Đại Lãnh, tỉnh Khánh Hòa).

Hệ thống đường cơ sở của Việt Nam chưa

bao quát hết chiều dài bờ biển do còn có hai vị trí chưa xác định, đó là điểm số 0 nằm trên vùng nước lịch sử giữa Cầm-pu-chia và Việt Nam và phần còn lại từ đảo Cồn Cỏ (tỉnh Quảng Trị) cho tới hết vùng biển phía Bắc. Nguyên do là Tuyên bố về đường cơ sở mà chúng ta đưa ra trong bối cảnh tranh chấp rất phức tạp trên biển Đông, các vùng chồng lấn giữa Việt Nam và các quốc gia trong khu vực chưa được giải quyết hoặc đang trong giai đoạn đàm phán; chính vì vậy, trong Tuyên bố trên chúng ta đã nêu rõ: đối với trong vịnh Bắc Bộ, đường biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc đã được quy định trong Công ước về hoạch định biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc do Pháp và nhà Thanh ký ngày 26/6/1887, phần vịnh thuộc phía Việt Nam là vùng nước lịch sử theo chế độ nội thủy của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; đoạn đường cơ sở từ đảo Cồn Cỏ đến cửa vịnh Bắc Bộ sẽ được công bố sau khi vấn đề cửa vịnh được giải quyết.

Ngày 25/12/2000, Hiệp định về phân định lãnh hải, đặc quyền kinh tế và thềm lục địa trong vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc đã được ký kết; theo đó vịnh Bắc Bộ được phân định bằng đường nối 21 điểm, trong đó: đường phân định từ điểm 1 đến điểm 9 là đường biên giới lãnh hải của hai nước, đường phân định từ điểm 9 đến điểm 21 là ranh giới vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của hải nước. Như vậy, với Hiệp định việc phân định vịnh Bắc Bộ thì việc xác định và công bố đường cơ sở trong vịnh Bắc Bộ dễ dàng hơn nhiều và chỉ còn là vấn đề thời gian.

Trong thời gian tới chúng ta cần tiếp tục đàm phán và tuyên bố bổ sung đường cơ sở để khép kín được hết chiều dài bờ biển, làm cơ sở xác định lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa để hiện chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam trên biển Đông./.



Đồ Sơn, Hải Phòng.

TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM CHUẨN ĐƯỜNG CƠ SỞ DÙNG ĐỂ TÍNH CHIỀU RỘNG LÃNH HẢI CỦA LỤC ĐỊA VIỆT NAM

(Đính theo Tuyên bố ngày 12 tháng 11 năm 1982
của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam)

Điểm	Điểm Vị trí địa lý	Vĩ độ N	Kinh độ E
0	Nằm trên ranh giới phía tây nam của vùng nước lịch sử của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa nhân dân Campuchia		
A1	Tại Hòn Nhạn, quần đảo Thổ Chu, tỉnh Kiên Giang	9°15'0	103°27'0
A2	Tại hòn Đá Lẻ ở đông nam Hòn Khoai, tỉnh Minh Hải (nay là tỉnh Cà Mau).	8°22'8	104°52'4
A3	Tại Hòn Tài Lớn, Côn Đảo, Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo (nay là tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).	8°37'8	106°37'5
A4	Tại Hòn Bông Lang - Côn Đảo	8°38'9	106°40'3
A5	Tại Hòn Bảy cạnh - Côn Đảo	8°39'7	106°42'1
A6	Tại Hòn Hải (nhóm đảo Phú Quý), tỉnh Thuận Hải (nay là tỉnh Bình Thuận)	9°58'0	109°05'0
A7	Tại Hòn Đồi, tỉnh Thuận Hải (nay là tỉnh Khánh Hòa)	12°39'0	109°28'0
A8	Tại Mũi Đại Lãnh, tỉnh Phú Khánh (nay là tỉnh Khánh Hòa)	12°53'8	109°27'2
A9	Tại Hòn Ông Cẩn, tỉnh Phú Khánh (nay là tỉnh Khánh Hòa)	13°54'0	109°21'0
A10	Tại đảo Lý Sơn, tỉnh Nghĩa Bình (nay là tỉnh Quảng Ngãi)	15°23'1	109°09'0
A11	Tại đảo Côn Cỏ, tỉnh Bình Trị Thiên (nay là tỉnh Quảng Trị)	17°10'0	107°20'6